

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ LƯƠNG
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2023/HS-ST
Ngày: 26/7/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ LƯƠNG, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Giang.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nông Văn Thịnh.

2. Bà Ninh Thị Tám.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lý Bích Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Lương Ngọc Tuyết - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 47/2023/HSST ngày 30 tháng 6 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2023/QĐXXST-HS, ngày 11 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Triệu Văn T** – Sinh năm 1974. Tên gọi khác: Không.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm L, xã Y, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 01/10; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không.

Con ông: Triệu Văn C, đã chết và bà Lương Thị Đ, sinh năm 1937;

Gia đình bị cáo có 09 (chín) anh chị em, bị cáo là con thứ bảy.

Vợ: Hoàng Thị H, sinh năm 1980, có 02 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2013.

Tiền án: 01;

Tại bản án số 60/2020 ngày 03/11/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Phú Lương xử phạt 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (Chấp hành xong án phạt tù ngày 02/01/2022)

Tiền sự: Không;

Nhân thân: Tại Quyết định số 0027522 ngày 14/11/2019, bị Công an huyện P xử phạt 1.000.000đ về hành vi “Đánh bạc”. (Chấp hành xong ngày 15/11/2019).

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/12/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

(Có mặt tại phiên tòa).

Người làm chứng:

- Ông Sầm Hoàng K, sinh năm 1974. Địa chỉ: Xóm B, xã Y, huyện P, tỉnh Thái Nguyên;

- Anh Nguyễn Văn K1, sinh năm 1991. Địa chỉ: Xóm B, xã Y, huyện P, tỉnh Thái Nguyên;

- Anh Nguyễn Văn Đ1, sinh năm 1990. Địa chỉ: Xóm T, xã Y, huyện P, tỉnh Thái Nguyên;

(Đều vắng mặt tại phiên tòa).

Người chứng kiến:

- Chị Hoàng Thị T1, sinh năm 1993. Địa chỉ: Xóm L, xã Y, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 05 phút ngày 14/12/2022, Công an huyện P, phối hợp với Công an xã Y làm nhiệm vụ tại xóm L, xã Y, huyện P phát hiện, bắt quả tang Triệu Văn T đang có hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thu giữ trong túi quần bên phải của T 03 gói chất bột màu trắng đều được gói bên ngoài bằng lớp giấy bạc màu vàng, T khai là ma túy loại heroine tàng trữ để sử dụng và bán kiếm lời. Tổ công tác niêm phong trong bì ký hiệu T2; Thu giữ bên trong túi quần phía sau bên phải số tiền 250.000đ (bao gồm 02 tờ tiền mệnh giá 100.000^d và 01 tờ tiền mệnh giá 50.000^d), tổ công tác niêm phong trong bì ký hiệu T3.

Hồi 13 giờ 00 cùng ngày, khám xét khẩn cấp chỗ ở của T, kết quả: Thu giữ tại đầu giường trong phòng ngủ của Triệu Văn T: 01 túi nilon màu trắng bên trong có 10 gói chất bột màu trắng đều được gói bên ngoài bằng lớp giấy bạc màu vàng nghi ma túy loại Heroine, tổ công tác niêm phong trong bì ký hiệu T1;

Cân xác định khối lượng số chất bột màu trắng được niêm phong trong bì ký hiệu T2, có khối lượng 0,075 gam, lấy cả 0,075 gam niêm phong trong phong bì ký hiệu A1 gửi giám định; tiến hành mở niêm phong cân xác định khối lượng số chất bột màu trắng được niêm phong trong bì ký hiệu T1 có khối lượng 0,413 gam, lấy cả 0,413 gam niêm phong trong phong bì ký hiệu A3 gửi giám định.

Kết luận giám định số: 24/KL-KTHS ngày 22/12/2022 của Phòng KTHS Công an tỉnh T kết luận: Số chất màu trắng thu giữ của Triệu Văn T được niêm phong trong phong bì ký hiệu A1, A3 gửi giám định là ma túy loại heroine có khối lượng lần lượt là: 0,075 gam và 0,413 gam.

Quá trình điều tra, bị cáo khai nhận:

Khoảng 09 giờ, ngày 14/12/2022, T một mình từ nhà đi đến gốc cây đa ở thị trấn C, huyện Đ, thì gặp và mua của một người đàn ông khoảng 40 tuổi, không biết tên, địa chỉ cụ thể 01 gói ma túy loại heroine được gói bên ngoài bằng lớp giấy bạc màu vàng với số tiền 700.000^d. Mua xong, T giấu vào trong túi quần rồi về nhà, T đi vào trong phòng ngủ chia gói ma túy vừa mua được ra thành 16 gói nhỏ và dùng giấy bạc màu vàng gói bên ngoài, T để 10 gói ma túy vừa chia ra cho vào trong một túi ni lông màu trắng và để ở đầu giường ngủ của mình, còn 06 gói thì T cất giấu vào trong túi quần bên phải của mình. Khoảng 10 giờ ngày 14/12/2022 khi T đang ở nhà thì Sầm Hoàng K, sinh ngày 02/9/1974 trú tại: xóm B, xã Y, huyện P đến nhà để hỏi mua ma túy T đồng ý bán cho K một gói ma túy heroine gói bên ngoài bằng lớp giấy bạc màu vàng với giá 50.000^d. Đến khoảng 11 giờ 30 phút ngày 14/12/2022, Nguyễn Văn K1, sinh ngày 10/8/1991, trú tại: xóm B, xã Y, huyện P và Nguyễn Văn Đ1, sinh ngày 10/5/1990, trú tại: xóm T, xã Y, huyện P cùng nhau đến nhà T để hỏi mua ma túy, T đồng ý bán cho K1 và Đ1 mỗi người một gói ma túy heroine được gói bên ngoài bằng lớp giấy bạc màu vàng với giá 100.000^d/ gói. Sau khi bán ma túy xong thì T đi vào nhà, khi đang ở nhà thì bị Công an huyện P kiểm tra, phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng vụ án gồm: 01 bì niêm phong ký hiệu A1, bên trong có 0,059 gam mẫu A1 và vỏ bao mẫu A1 hoàn trả sau giám định; 01 bì niêm phong ký hiệu A2, bên trong có 01 vỏ bì niêm phong ký hiệu T2 và vỏ giấy gói; 01 bì niêm phong ký hiệu A3, bên trong có 0,405 gam mẫu A3 và vỏ bao mẫu A3 hoàn trả sau giám định; 01 bì niêm phong ký hiệu A4, bên trong có 01 vỏ bì niêm phong ký hiệu T1 và vỏ giấy gói. Tiền ngân hàng N 250.000^d. Hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng theo quy định.

Bản cáo trạng số 45/CT-VKSPL ngày 29 tháng 6 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Triệu Văn T về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b, c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Triệu Văn T khai nhận: Ngày 14/12/2022 bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng và bán kiếm lời, thì bị phát hiện thu giữ.

Vị Kiểm sát viên tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Triệu Văn T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Đề nghị áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Triệu Văn T từ 9 đến 10 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam là ngày 14/12/2022.

Phạt bổ sung không áp dụng do gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 bì niêm phong ký hiệu A1, bên trong có 0,059 gam mẫu A1 và vỏ bao mẫu A1 hoàn trả sau giám định; 01 bì niêm phong ký hiệu A2, bên trong có 01 vỏ bì niêm phong ký hiệu T2 và vỏ giấy gói; 01 bì niêm phong ký hiệu A3, bên trong có 0,405 gam mẫu A3 và vỏ bao mẫu A3 hoàn trả sau giám định; 01 bì niêm phong ký hiệu A4, bên trong có 01 vỏ bì niêm phong ký hiệu T1 và vỏ giấy gói. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 250.000^d (Hai trăm năm mươi nghìn đồng).

Đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên quyền kháng cáo bản án.

Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị nghị án: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào những chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ và toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện P, tỉnh Thái Nguyên, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng:

Tại phiên tòa vắng mặt người chứng kiến, người làm chứng bị cáo không có ý kiến về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng trên, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên đề nghị xét xử vắng mặt người chứng kiến, người làm chứng. Việc Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt người chứng kiến, người làm chứng không làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bị cáo, không gây trở ngại cho việc xét xử. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt người chứng kiến, người làm chứng theo quy định tại Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

[3] Về tội danh, điều luật truy tố: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với chứng cứ trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở để khẳng định:

Bản thân bị cáo nghiện ma túy (Heroine) từ năm 2020. Hồi 9 giờ ngày

14/12/2022, Triệu Văn T đã mua một gói ma túy loại heroine của một người không quen biết với giá 700.000^d. Sau đó, T mang heroine trên về nhà chia làm 16 gói nhỏ, để sử dụng và bán lại cho người khác. Hồi 10 giờ cùng ngày tại xóm L, xã Y, huyện P, T đã bán cho Sầm Hoàng K 01 gói heroine với giá 50.000^d, đến 11 giờ 30 phút cùng ngày T bán cho Nguyễn Văn Đ1 và Nguyễn Văn K1 mỗi người 01 gói heroine với giá 100.000^d/ gói. Còn lại 13 gói heroine có khối lượng 0,488 gam, hồi 12 giờ 05 phút cùng ngày, T đang tàng trữ để sử dụng và bán kiếm lời thì bị phát hiện bắt, thu giữ vật chứng.

Cân xác định khối lượng số chất bột màu trắng được niêm phong trong bì ký hiệu T2, có khối lượng 0,075 gam, lấy cả 0,075 gam niêm phong trong phong bì ký hiệu A1 gửi giám định; tiến hành mở niêm phong cân xác định khối lượng số chất bột màu trắng được niêm phong trong bì ký hiệu T1 có khối lượng 0,413 gam, lấy cả 0,413 gam niêm phong trong phong bì ký hiệu A3 gửi giám định.

Kết luận giám định số: 24/KL-KTHS ngày 22/12/2022 của Phòng KTHS Công an tỉnh T kết luận: Số chất màu trắng thu giữ của Triệu Văn T được niêm phong trong phong bì ký hiệu A1, A3 gửi giám định là ma túy loại heroine có khối lượng lần lượt là: 0,075 gam và 0,413 gam.

Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi đã thực hiện như lời khai trong quá trình điều tra và các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Điều luật có nội dung:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

a)...

b) Phạm tội 02 lần trở lên;

c) Đối với 02 người trở lên;.”

Bản cáo trạng số 45/CT-VKSPL ngày 29 tháng 6 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo ra trước Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên để xét xử là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[4] Về tính chất, hành vi phạm tội: Bị cáo là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng thực hiện với lỗi cố ý. Do đó, hành vi bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất gây nghiện, đi ngược lại công cuộc đấu tranh phòng chống ma túy của toàn xã hội, xâm phạm đến các điều cấm được Bộ luật hình sự bảo vệ. Hành vi đó phải được xử lý bằng pháp luật hình sự.

[5] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo là người có nhân thân xấu. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo. Do đó, bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Bị cáo phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự là “Tái phạm...”.

[6] Về hình phạt áp dụng đối với bị cáo: Xét tính chất của vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo thấy rằng cần phải có mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian đủ dài. Nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội. Đồng thời nhằm mục đích răn đe và phòng ngừa chung.

Bị cáo đã thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhằm mục đích kiếm lời. Tuy nhiên, gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo do đó phạt bổ sung đối với bị cáo là không khả thi.

[7] Về vật chứng: 01 bì niêm phong ký hiệu A1, bên trong có 0,059 gam mẫu A1 và vỏ bao mẫu A1 hoàn trả sau giám định; 01 bì niêm phong ký hiệu A2, bên trong có 01 vỏ bì niêm phong ký hiệu T2 và vỏ giấy gói; 01 bì niêm phong ký hiệu A3, bên trong có 0,405 gam mẫu A3 và vỏ bao mẫu A3 hoàn trả sau giám định; 01 bì niêm phong ký hiệu A4, bên trong có 01 vỏ bì niêm phong ký hiệu T1 và vỏ giấy gói. Không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 250.000^d (Hai trăm năm mươi nghìn đồng) gồm 02 (hai) tờ tiền mệnh giá 100.000^d, 01 (một) tờ tiền mệnh giá 50.000^d là số tiền bị cáo có được từ hành vi phạm tội. Do đó, cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[8] Về án phí: Cần miễn án phí cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[10] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo khai mua của một người đàn ông khoảng 40 tuổi, không rõ tên, tuổi, địa chỉ tại khu vực thị trấn C, huyện Đ, Cơ quan Cảnh sát Điều tra tiếp tục làm rõ, xử lý sau.

Trong vụ này, còn có Sầm Hoàng K, Nguyễn Văn K1 và Nguyễn Văn Đ1, đã mua ma túy của Triệu Văn T vào ngày 14/12/2022 để sử dụng, Công an huyện P đã xử phạt hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, theo quy định của pháp luật.

[11] Xét đề nghị của vị Kiểm sát viên tại phiên tòa. Về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt tù đối với bị cáo, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo là phù hợp, đúng pháp luật và cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Triệu Văn T phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy".

1. Về hình phạt: Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự. Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Xử phạt bị cáo Triệu Văn T 9 (chín) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (Ngày 14/12/2022).

Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày để bảo đảm thi hành án (kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 26 tháng 7 năm 2023).

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 bì niêm phong ký hiệu A1, bên trong có 0,059 gam mẫu A1 và vỏ bao mẫu A1 hoàn trả sau giám định; 01 bì niêm phong ký hiệu A2, bên trong có 01 vỏ bì niêm phong ký hiệu T2 và vỏ giấy gói; 01 bì niêm phong ký hiệu A3, bên trong có 0,405 gam mẫu A3 và vỏ bao mẫu A3 hoàn trả sau giám định; 01 bì niêm phong ký hiệu A4, bên trong có 01 vỏ bì niêm phong ký hiệu T1 và vỏ giấy gói.;

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 250.000^d (Hai trăm năm mươi nghìn đồng).

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P với Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Lương ngày 24 tháng 7 năm 2023 và Ủy nhiệm chi ngày 19/7/2023 của Công an huyện P).

3. Án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 135; 136; 331; 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Miễn án phí hình sự đối với bị cáo.

Bị cáo có tại phiên tòa. Báo cho biết có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Phú Lương;
- CQCSĐT Công an huyện Phú Lương;
- Chi cục THADS huyện Phú Lương;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Phú Lương;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Lưu: Văn phòng, hồ sơ.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Văn Giang

